TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2019/QĐ-PT	*Bến Tre, ngày 21 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
KHÔNG CHẤP NHẬN VIỆC KHÁNG CÁO QUÁ HẠN

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

Với Hội đồng xét kháng cáo quá hạn gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Huỳnh Ngọc Dũng

Các Thẩm phán: Ông Phạm Kim Của

Bà Hồ Thị Thanh Thúy

Thư ký phiên họp: Ông Hồ Văn Tú - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre.

Đại diện Viên kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên họp:

Bà Trần Thị Thúy Kiều - Kiểm sát viên.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 24 tháng 12 năm 2018 ông Trần Quang T, ông Trần Quang H, ông Trần Quang C, ông Trần Quang T1, ông Trần Quang T2, ông Trần Quang H1, Trần Quang H2, bà Trần Thị B và ông Trần Văn K có cùng đơn kháng cáo (đơn ghi ngày 17/12/2018) với nội dung đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại bản án sơ thẩm số 195/2018/DS-ST ngày 03/12/2018 của Tòa án nhân dân huyện C.

XÉT THẤY:

Việc kháng cáo của ông Trần Quang T, ông Trần Quang H, ông Trần Quang C, ông Trần Quang T1, ông Trần Quang T2, ông Trần Quang H1, Trần Quang H2, bà Trần Thị B và ông Trần Văn K là quá thời hạn theo quy định tại Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc kháng cáo quá hạn theo trình bày của ông Trần Quang T, ông Trần Quang H, ông Trần Quang C, ông Trần Quang T1, ông Trần Quang T2, ông Trần Quang H1, Trần Quang H2, bà Trần Thị Bvà ông Trần Văn K là do các anh em phải đi làm ở xa nên không thể kí tên trong đơn kháng cáo được. Riêng đối với ông Trần Quang T thì ông trình bày do ông bị tại nạn xe phải điều trị ngoại trú tại bác sĩ tư nhân.

Nhận thấy, vào ngày 03/12/2018 Tòa án nhân dân huyện C mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm vụ án "tranh chấp quyền sử dụng đất" giữa nguyên đơn ông Võ Văn T, bị đơn ông Trần Quang H (đã chết), người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông H là ông Trần Quang T, ông Trần Quang H, ông Trần Quang C, ông

Trần Quang T1, ông Trần Quang T2, ông Trần Quang H1, Trần Quang H2, bà Trần Thị Bvà ông Trần Văn K. Tất cả những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông H có văn bản ủy quyền cho ông Sử Văn N, sinh năm 1954, địa chỉ: ấp T, xã L, huyện C, tỉnh Bến Tre tham gia tố tụng. Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án ông N có mặt tại phiên tòa. Theo như lời trình bày của những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông H về lý do kháng cáo quá hạn là do các anh em phải đi làm ở xa nên không thể kí tên trong đơn kháng cáo được. Đối với ông Trần Quang T do ông bị tại nạn xe phải điều trị ngoại trú tại bác sĩ tư nhân không thể làm đơn kháng cáo được.

Xét lời trình bày của về lý do kháng cáo quá hạn của ông Trần Quang T, ông Trần Quang H, ông Trần Quang C, ông Trần Quang T1, ông Trần Quang T2, ông Trần Quang H1, Trần Quang H2, bà Trần Thị B và ông Trần Văn K là không có cơ sở. Bởi lẽ, theo quy định tại Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì thời hạn kháng cáo bản án đối với đương sự có mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày tuyên án nên thời hạn kháng cáo của ông Trần Quang T, ông Trần Quang H, ông Trần Quang C, ông Trần Quang T1, ông Trần Quang T2, ông Trần Quang H1, Trần Quang H2, bà Trần Thị B và ông Trần Văn K được tính từ ngày 04/12/2018 đến ngày 19/12/2018, nhưng đến ngày 24/12/2018 ông Trần Quang T, ông Trần Quang H, ông Trần Quang C, ông Trần Quang T1, ông Trần Quang T2, ông Trần Quang H1, Trần Quang H2, bà Trần Thị Bvà ông Trần Văn K mới nộp đơn kháng cáo là quá thời quy định.

Căn cứ theo quy định tại Điều 6 của Nghị quyết số 06/2012/NQ-HĐTP ngày 03 tháng 12 năm 2012 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, lý do kháng cáo quá hạn chỉ được chấp nhận như sau: *"..Lý do chính đáng" là trường hợp bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan khác (như: do thiên tai, lũ lụt; do ốm đau, tai nạn* ***phải điều trị tại bệnh viện****,... làm cho người kháng cáo không thể thực hiện được việc kháng cáo trong thời hạn luật định…"*. Do đó, kháng cáo quá hạn của ông Trần Quang H, ông Trần Quang C, ông Trần Quang T1, ông Trần Quang T2, ông Trần Quang H1, Trần Quang H2, bà Trần Thị B và ông Trần Văn K thuộc vào trường hợp không có lý do chính đáng theo quy định nêu trên nên không có cơ sở để chấp nhận. Đối với ông Trần Quang T trình bày khi Tòa án xét xử xong ông bị tai nạn xe phải điều trị, tuy nhiên việc điều trị này là ngoại trú nên không thuộc vào trường hợp quy định nêu trên nên kháng cáo quá hạn của ông Thành cũng không thuộc vào trường hợp có lý do chính đáng.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp với đề nghị không chấp nhận kháng cáo quá hạn của ông Trần Quang T, ông Trần Quang H, ông Trần Quang C, ông Trần Quang T1, ông Trần Quang T2, ông Trần Quang H1, Trần

Quang H2, bà Trần Thị B và ông Trần Văn K là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét kháng cáo quá hạn nên được chấp nhận.

Căn cứ vào Điều 275 của Bộ luật tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận việc kháng cáo quá hạn của ông Trần Quang T, ông Trần Quang H, ông Trần Quang C, ông Trần Quang T1, ông Trần Quang T2, ông Trần Quang H1, Trần Quang H2, bà Trần Thị B và ông Trần Văn K đối với bản án dân sự sơ thẩm số số 195/2018/DS-ST ngày 03/12/2018 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bến Tre.

Nơi nhận:
- TAND huyện C;
- Người kháng cáo quá hạn;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT KHÁNG CÁO QUÁ HẠN
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(đã ký)

Huỳnh Ngọc Dũng